


Hội Kế Toán Tỉnh Đồng Nai

Trụ sở: E180 Võ Thị sáu, P. Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại hỗ trợ: 0251 3918679 Fax: 0251 3918676

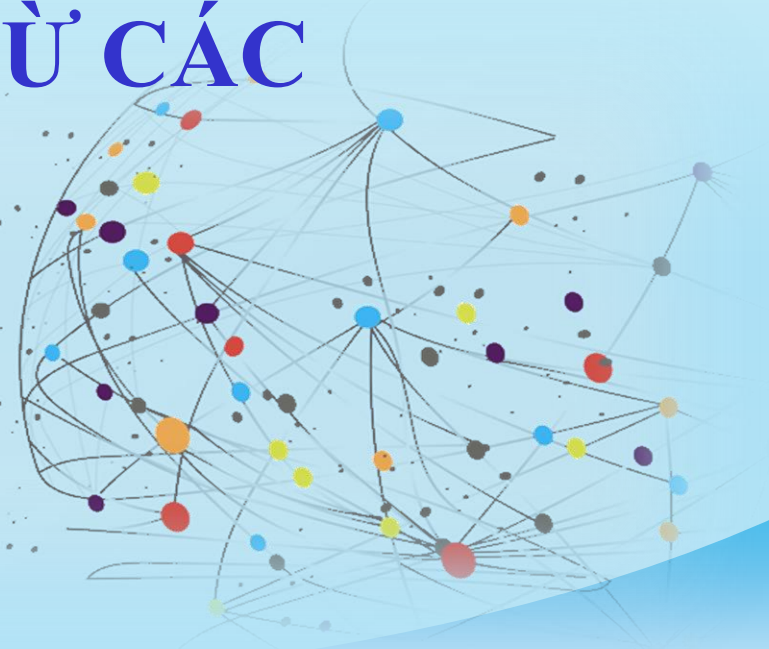
Người trình bày: ThS Quách Ng. Ân Diễn

PCT Hội Kế toán tỉnh Đồng Nai

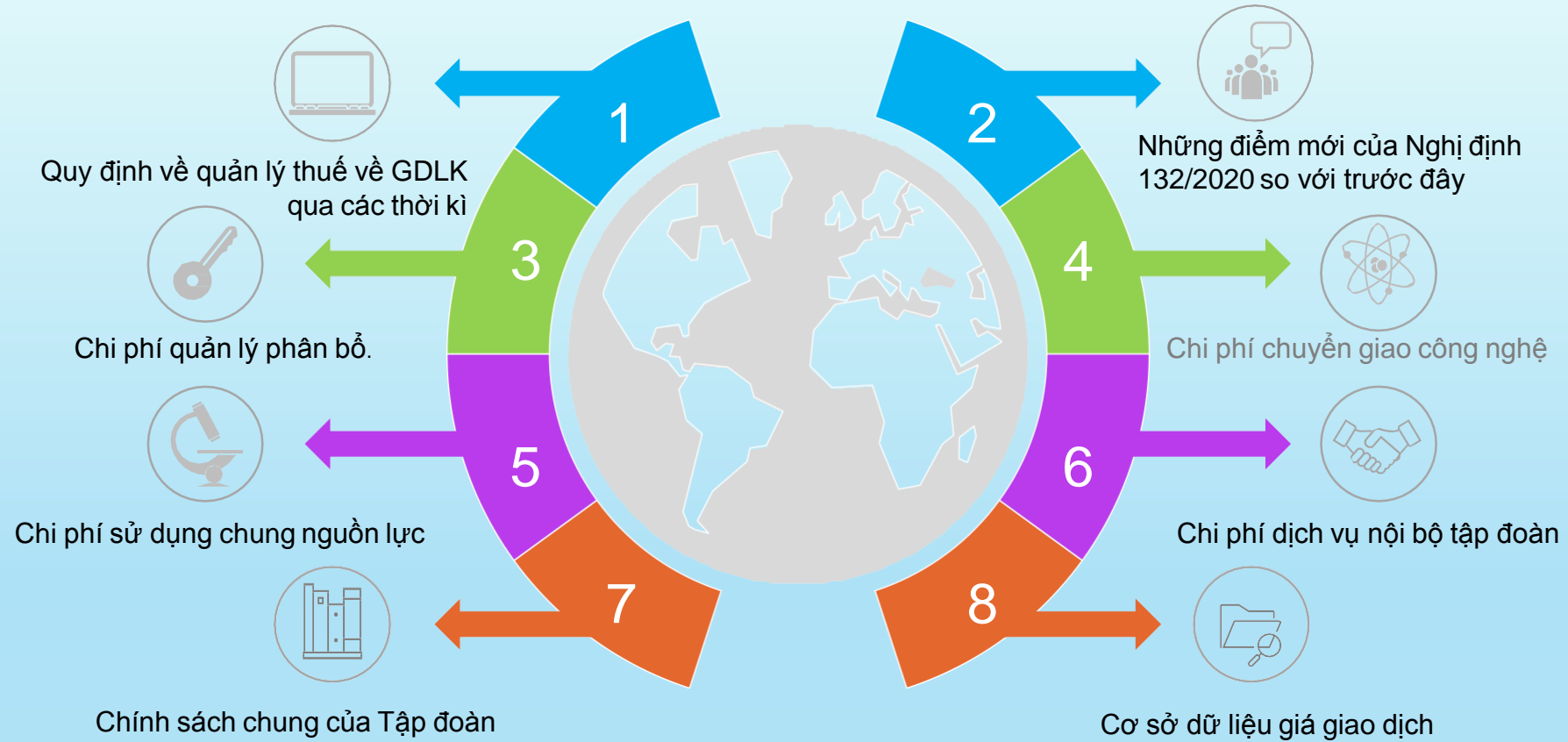
Đạo đức - Chuyên nghiệp - Hội tụ



**GIAO DỊCH LIÊN KẾT
NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LÀM RÕ
NHẪM HẠN CHẾ RỦI RO TỪ CÁC
BÊN LIÊN QUAN**

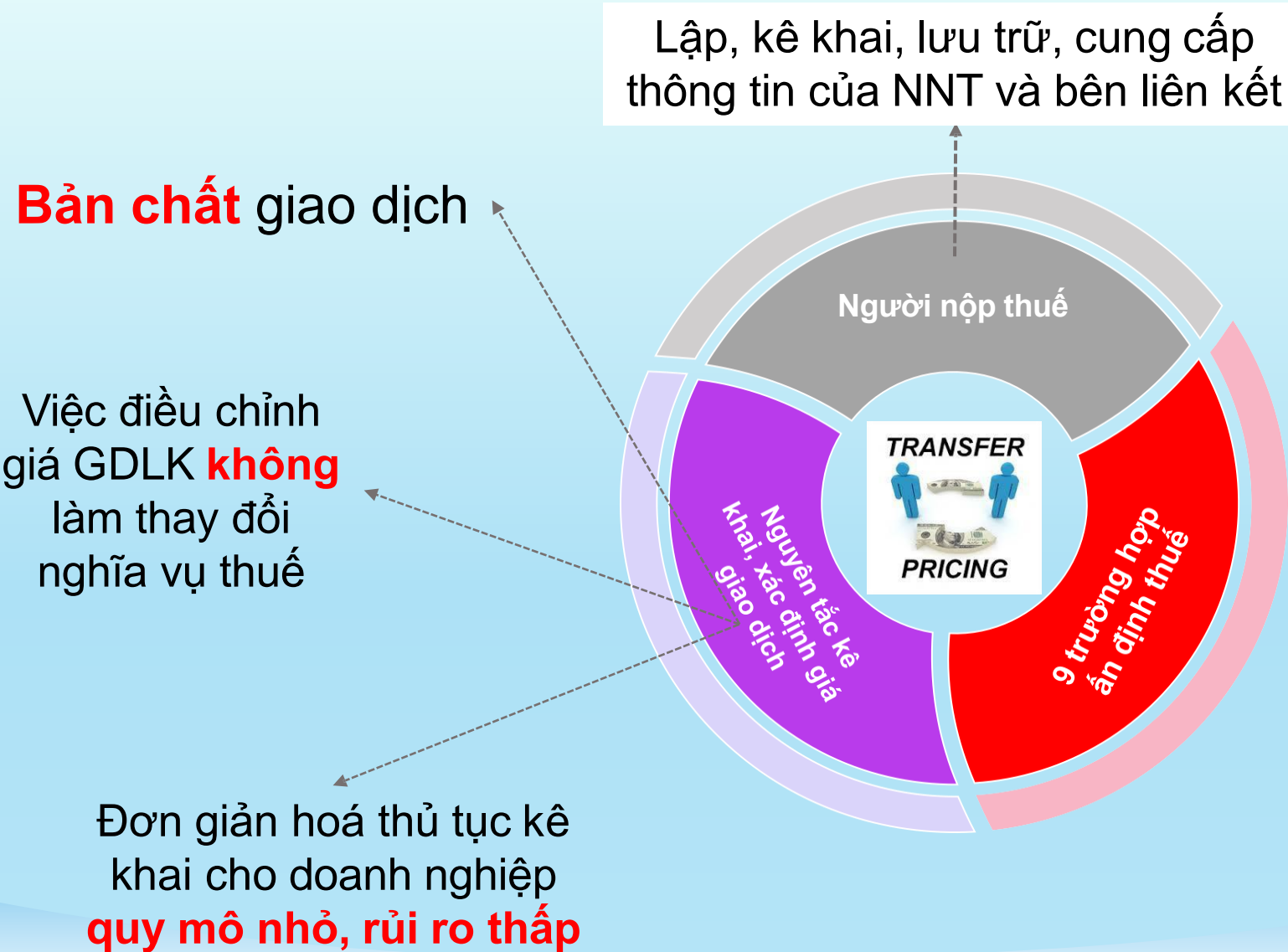


TỔNG QUAN VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT VÀ CHUYÊN GIÁ



- Bước 1: Xác định quan hệ liên kết
- Bước 2: Xác định giao dịch liên kết

- Bước 3: Tính toán khối lượng giao dịch
- Bước 4: Tổng hợp, đối chiếu số liệu



51,5%

Kế hoạch thanh tra,
kiểm tra năm 2021

634.940

Hồ sơ khai thuế đã
kiểm tra tại CQT

34.040 tỷ

Kiến nghị xử lý qua
thanh tra, kiểm tra

Doanh nghiệp có giao dịch liên kết chiếm tỷ trọng lớn, các doanh nghiệp có giao dịch với các nước có thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp, hoặc không thu thuế. Các doanh nghiệp phát sinh các khoản vay nợ lớn với các bên liên kết ở nước ngoài

Có dư địa thu lớn, tiềm ẩn rủi ro gian lận thuế: kinh doanh bán lẻ; xây dựng; sản xuất kinh doanh ô tô xe máy; doanh nghiệp đa ngành thuế, nhiều năm chưa thanh kiểm tra; doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế; rủi ro liên quan đến hóa đơn và hoàn thuế;...

Kinh doanh game, kinh doanh qua mạng

Chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng dự án

CÔNG TÁC THANH KIỂM TRA GIAO DỊCH LIÊN KẾT

232

Thanh tra, kiểm tra tại
doanh nghiệp phát sinh
Giao dịch liên kết

667,24 tỷ

Truy thuế thuế và phạt
chậm nộp và kê khai sai

395,81 tỷ

Truy thu thuế qua
thanh kiểm tra GDLK

1.691 tỷ

Điều chỉnh giảm lỗ qua
thanh kiểm tra xác định lại
giá trị trường

Nguồn: vneconomy.vn

Cơ sở pháp lý về GDLK

- ❖ Luật Quản lý thuế :38/2019/QH14
- ❖ Nghị định 132/2020/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết
- ❖ Thông tư 41/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết (còn hiệu lực)

Các bên có quan hệ liên kết

Một doanh nghiệp nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp kia

Cả hai doanh nghiệp đều có ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu do một bên thứ ba nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp

Một doanh nghiệp là cổ đông lớn nhất về vốn góp của chủ sở hữu và nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 10% tổng số cổ phần của doanh nghiệp kia

Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện **khoản vốn vay ít nhất bằng 25%** vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm **trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn** của doanh nghiệp đi vay

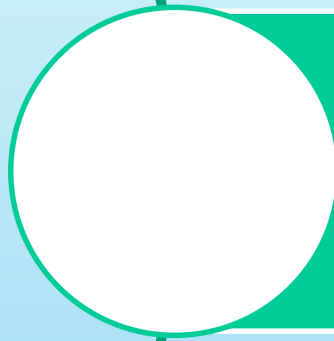
Một doanh nghiệp chỉ định thành viên ban lãnh đạo điều hành hoặc nắm quyền kiểm soát của một doanh nghiệp khác với điều kiện số lượng các thành viên được doanh nghiệp thứ nhất chỉ định chiếm trên 50% tổng số thành viên ban lãnh đạo điều hành hoặc nắm quyền kiểm soát của doanh nghiệp thứ hai; hoặc một thành viên được doanh nghiệp thứ nhất chỉ định có quyền quyết định các chính sách tài chính hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thứ hai

Hai doanh nghiệp cùng có trên 50% thành viên ban lãnh đạo hoặc cùng có một thành viên ban lãnh đạo có quyền quyết định các chính sách tài chính hoặc hoạt động kinh doanh được chỉ định bởi một bên thứ ba

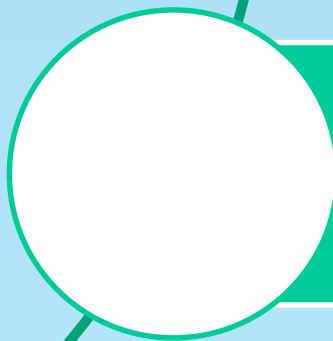
Hai doanh nghiệp được điều hành hoặc chịu sự kiểm soát về nhân sự, tài chính và hoạt động kinh doanh bởi các cá nhân thuộc một trong các mối quan hệ vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ, anh, chị em cùng cha khác mẹ, anh, chị, em cùng mẹ khác cha, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha; ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; cô, dì, chú, cậu, bác ruột và cháu ruột



Hai cơ sở kinh doanh có mối quan hệ **trụ sở chính** và **cơ sở thường trú** hoặc cùng là **cơ sở thường trú** của tổ chức, cá nhân nước ngoài



Các doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của **một cá nhân** thông qua vốn góp của cá nhân này vào doanh nghiệp đó hoặc trực tiếp tham gia điều hành doanh nghiệp



Các trường hợp khác trong đó doanh nghiệp chịu sự điều hành, kiểm soát, quyết định trên thực tế đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp kia

Doanh nghiệp có phát sinh các giao dịch nhượng, nhận chuyển nhượng vốn góp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế; **vay, cho vay ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch** trong kỳ tính thuế với cá nhân điều hành, kiểm soát doanh nghiệp hoặc với cá nhân thuộc trong một các mối quan hệ theo quy định tại điểm g khoản này

Giao dịch liên kết là gì?

- Theo Khoản 2, Điều 2, NĐ 132/2020/NĐ-CP:”...là mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng hàng hóa, cung cấp dịch vụ; vay, cho vay, dịch vụ tài chính, đảm bảo tài chính và các công cụ tài chính các giao dịch khác; mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng tài sản hữu hình, tài sản vô hình và thỏa thuận mua, bán, sử dụng chung nguồn lực như tài sản, vốn, lao động, chia sẻ chi phí giữa các bên có quan hệ liên kết...”

Khái niệm chuyển giá

Giá chuyển nhượng (chuyển giá)

- Giá chuyển nhượng (transfer pricing) - thường được giới chuyên môn Việt nam gọi là chuyển giá) - được hiểu là việc thực hiện chính sách giá đối với hàng hóa, dịch vụ và tài sản được chuyển dịch giữa các thành viên trong tập đoàn hoặc giữa các công ty con với nhau hoặc công ty con với công ty mẹ trong phạm vi quốc gia hoặc ngoài phạm vi quốc gia không theo giá thị trường, nhằm tối thiểu hóa số thuế (của các công ty) phải nộp cho nhà nước¹⁵

Nguyên nhân của sự tồn tại của GDLK là do



Trích dẫn

- Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (tên viết tắt tiếng Anh là OECD) - là một tổ chức quốc tế được hình thành từ nhóm các nước G20 - đã xây dựng **Kế hoạch hành động chống xói mòn lợi nhuận và chuyển lợi nhuận** (Với đề án *BEPS*)
- Trong nội dung của *-BEPS-* hoạt động giá chuyển nhượng (Transfer Pricing) là một trong những nội dung đáng quan ngại bởi vì mức độ phức tạp và phạm vi toàn cầu của nó;

- ❖ Từ nguy cơ về xói mòn lợi nhuận, dẫn đến rủi ro thuế, các quốc gia trên thế giới nói chung và nhà nước VN nói riêng đã có sự khống chế bằng chính sách chống chuyển giá. Cụ thể các văn bản pháp luật được ban hành sau đây:
 - ❖ **TT 66/2010/TT-BTC;**
 - ❖ **NĐ 20/2017/NĐ-CP;**
 - ❖ **TT 41/2017/TT-BTC;**
 - ❖ **NĐ 68/2020/NĐ-CP;**
 - ❖ **NĐ 132/2020/NĐ-CP**



❖ Trọng tâm: CÁC PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ GIAO DỊCH LIÊN KẾT

Theo hướng dẫn tại NĐ 132/2020/NĐ-CP, thì lựa chọn PP xác định giá GDLK phải đảm bảo:

- Phương pháp so sánh xác định giá của giao dịch liên kết (**viết tắt là phương pháp xác định giá giao dịch liên kết**) được áp dụng phù hợp nguyên tắc *giao dịch độc lập, bản chất giao dịch và chức năng của người nộp thuế* trên cơ sở tính toán, áp dụng thống nhất trong toàn bộ chu kỳ, giai đoạn sản xuất kinh doanh...

**Các phương pháp xác định giá của
GDLK được quy định theo pháp Luật
hiện hành**

**PP so sánh giá giao dịch liên kết với giá giao dịch độc lập
(CUP)**

**PP so sánh tỷ suất lợi nhuận của người nộp thuế với tỷ suất
lợi nhuận của các đối tượng so sánh độc lập**

PP phân bổ lợi nhuận giữa các bên liên kết

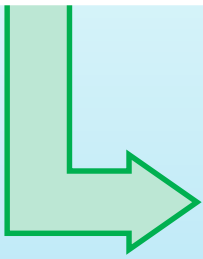
PP so sánh giá giao dịch liên kết với giá giao dịch độc lập (CUP)

Các trường hợp áp dụng phương pháp

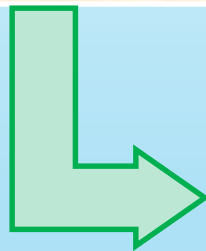
Nguyên tắc áp dụng

Phương pháp xác định

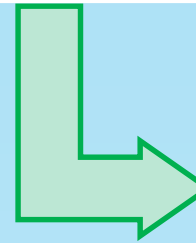
PP so sánh tỷ suất lợi nhuận của người nộp thuế với tỷ suất lợi nhuận của các đối tượng so sánh độc lập



Các trường hợp áp dụng phương pháp



Nguyên tắc áp dụng



Phương pháp xác định

**TRỌNG
TÂM
SO
SÁNH**

PP so sánh tỷ suất lợi nhuận của người nộp thuế với tỷ suất lợi nhuận của các đối tượng so sánh độc lập: Các PP được áp dụng

Phương pháp so sánh tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu (phương pháp giá bán lại): Tìm hiểu công thức tính toán

Phương pháp so sánh tỷ suất lợi nhuận gộp trên giá vốn (phương pháp giá vốn cộng lãi) : Tìm hiểu công thức tính toán

Phương pháp so sánh tỷ suất lợi nhuận thuần: Tìm hiểu công thức tính toán

PP phân bổ lợi nhuận giữa các bên liên kết

Các trường hợp áp dụng phương pháp

Nguyên tắc áp dụng

Phương pháp xác định

HỒ SƠ XÁC ĐỊNH GIÁ GIAO DỊCH LIÊN KẾT GỒM NHỮNG GÌ?

Phụ lục I

- Thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết

Phụ lục II

- Hồ sơ quốc gia

Phụ lục III

- Hồ sơ toàn cầu

Phụ lục IV

- Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia của Công ty mẹ tối cao

***Phụ lục thì nộp cùng tờ QT TNDN, hồ sơ thì lưu tại DN**

TÓM LƯỢC MỘT SỐ PHỤ LỤC

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

THÔNG TIN VỀ QUAN HỆ LIÊN KẾT VÀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT

(Kèm theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp)

Kỳ tính thuế: Từ đến

[01] Tên người nộp thuế

[02] Mã số thuế:

[03] Địa chỉ:

[04] Quận/huyện: [05] Tỉnh/thành phố:

[06] Điện thoại: [07] Fax: [08] Email:

[09] Tên đại lý thuế (nếu có):

[10] Mã số thuế:

MỤC I. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN LIÊN KẾT

STT	Tên bên liên kết	Quốc gia	Mã số thuế	Hình thức quan hệ liên kết ¹											
				(5)											
(1)	(2)	(3)	(4)	A	B	C	D	Đ	E	G	H	I	K	L	
1															
2															
3															
...															

MỤC II. CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC MIỄN KÊ KHAI, MIỄN LẬP HỒ SƠ XÁC ĐỊNH GIÁ GIAO DỊCH LIÊN KẾT

TÓM LƯỢC MỘT SỐ PHỤ LỤC

PHỤ LỤC II

(Kèm theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

DANH MỤC CÁC THÔNG TIN, TÀI LIỆU CẦN CUNG CẤP TẠI HỒ SƠ QUỐC GIA

(Kèm theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp)

Kỳ tính thuế: Từ đến.....

- [01] Tên người nộp thuế
- [02] Mã số thuế:
- [03] Địa chỉ:
- [04] Quận/huyện: [05] Tỉnh/thành phố:
- [06] Điện thoại: [07] Fax: [08] Email:.....
- [09] Tên đại lý thuế (nếu có):
- [10] Mã số thuế:

Công ty báo cáo các thông tin, tài liệu đã chuẩn bị và lưu trữ theo quy định tại Phụ lục II, như sau:

STT	Tài liệu	Đã lập và lưu	Ghi chú
1	Thông tin về người nộp thuế:		
1.1	Thông tin cơ cấu quản lý và tổ chức, bao gồm sơ đồ tổ chức, danh sách, thông tin tóm lược các chức danh quản lý của tập đoàn mà người nộp thuế phải báo cáo trực tiếp và địa chỉ văn phòng, trụ sở chính của các chức danh này		
1.2	Thông tin chi tiết về hoạt động kinh doanh, chiến lược		

TÓM LƯỢC MỘT SỐ PHỤ LỤC

PHỤ LỤC III

(Kèm theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

DANH MỤC CÁC THÔNG TIN, TÀI LIỆU CẦN CUNG CẤP TẠI HỒ SƠ TOÁN CẦU

(Kèm theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp)

Kỳ tính thuế: Từ..... đến.....

- [01] Tên người nộp thuế
- [02] Mã số thuế:
- [03] Địa chỉ:
- [04] Quận/huyện: [05] Tỉnh/thành phố:
- [06] Điện thoại: [07] Fax: [08] Email:.....
- [09] Tên đại lý thuế (nếu có):
- [10] Mã số thuế:

Công ty báo cáo các thông tin, tài liệu đã chuẩn bị và lưu trữ theo quy định tại Phụ lục III, như sau:

STT	Tài liệu	Đã lập và lưu	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Cơ cấu tổ chức:		
1.1	Sơ đồ minh họa cơ cấu sở hữu; cơ cấu pháp lý của tập đoàn và vị trí địa lý của các công ty con thuộc tập đoàn đang hoạt động.		
2	Thông tin về hoạt động kinh doanh của tập đoàn gồm:		

TÓM LƯỢC MỘT SỐ PHỤ LỤC

PHỤ LỤC IV

(Kèm theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

KÊ KHAI THÔNG TIN BÁO CÁO LỢI NHUẬN LIÊN QUỐC GIA

(Kèm theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp)

Kỳ tính thuế: Từđến.....

[01] Tên người nộp thuế

[02] Mã số thuế:

[03] Địa chỉ:

[04] Quận/huyện: [05] Tỉnh/thành phố:

[06] Điện thoại: [07] Fax: [08] Email:

[09] Tên đại lý thuế (nếu có):

[10] Mã số thuế:

MỤC L TÓM QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG PHÂN BỐ THU NHẬP, THUẾ VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO QUỐC GIA CƯ TRÚ

Quốc gia	Doanh thu			Lợi nhuận trước thuế	Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Thuế thu nhập đã nộp	Vốn đăng ký	Lợi nhuận lũy kế	Số lượng nhân viên	Tài sản hữu hình ngoại trừ tiền và các khoản tương đương tiền
	Bên độc	Bên liên	Tổng							

TRƯỜNG HỢP MIỄN NGHĨA VỤ KÊ KHAI, MIỄN LẬP HỒ SƠ XÁC ĐỊNH GIÁ GDLK

Trường hợp	Phụ lục			
	I	II	III	IV
Người nộp thuế chỉ phát sinh giao dịch với các bên liên kết là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam, áp dụng cùng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp với người nộp thuế và không bên nào được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế	Mục I và Mục II	MIỄN LẬP HỒ SƠ		
Tổng doanh thu phát sinh của kỳ tính thuế dưới 50 tỷ đồng và tổng giá trị tất cả các giao dịch liên kết phát sinh trong kỳ tính thuế dưới 30 tỷ đồng		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Kèm Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia chậm nhất là 12 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính của Công ty mẹ tối cao (*)
Người nộp thuế đã ký kết Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế thực hiện nộp Báo cáo thường niên theo quy định pháp luật về Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế	Kê khai tất cả 4 phần	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
Người nộp thuế thực hiện kinh doanh với chức năng đơn giản , không phát sinh doanh thu, chi phí từ hoạt động khai thác, sử dụng tài sản vô hình, có doanh thu dưới 200 tỷ đồng		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	

FORMAT HỒ SƠ QUỐC GIA VÀ HỒ SƠ TOÀN CẦU

- ❖ FORMAT CỦA BỘ HỒ SƠ GDLK THÌ CHƯA THẤY BỘ TÀI CHÍNH CHO TRÌNH MẪU THEO CHUẨN, DO VẬY, HIỆN TẠI TRÊN THỰC TẾ CÁC DN KHI THUÊ CÁC TỔ CHỨC ĐƯỢC PHÉP CUNG CẤP DỊCH VỤ LÀM HỒ SƠ TP THÌ MỖI NƠI MỖI HÌNH THỨC FORMAT.

NHỮNG RỦI RO TỪ GDLK

- ❖ Hiểu sai, nhầm lẫn về khái niệm các bên có quan hệ liên kết;
- ❖ Thiếu thông tin từ các chủ đầu tư, chủ sở hữu vốn DN;
- ❖ Không có dữ liệu so sánh đầy đủ;
- ❖ Các DN thành viên của Tập đoàn chịu sự kiểm soát và áp dụng; chính sách tài chính tập trung từ công ty mẹ tối cao;
- ❖ Mẫu biểu hồ sơ kê khai khá phức tạp;
- ❖ Nhu cầu bảo mật của thông tin kinh doanh;
- ❖ Tài sản vô hình khó định lượng

CƠ QUAN THUẾ ẮN ĐỊNH THUẾ TRONG TRƯỜNG HỢP

- ❖ Người nộp thuế vi phạm pháp luật về thuế nhưng thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ;
- ❖ Các trường hợp khác theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- ❖ Người nộp thuế không tuân thủ quy định về kê khai, xác định giao dịch liên kết;
- ❖ Người nộp thuế không kê khai, kê khai không đầy đủ thông tin hoặc không nộp Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này
- ❖ Người nộp thuế cung cấp không đầy đủ thông tin Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết quy định tại Phụ lục II, Phụ lục III ;
- ❖ Người nộp thuế sử dụng các thông tin về giao dịch độc lập không trung thực, không đúng thực tế

APA LÀ GÌ?

- ❖ APA là Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế
- ❖ “APA đơn phương” là thỏa thuận được ký kết giữa cơ quan thuế Việt Nam và người nộp thuế đề nghị áp dụng APA
- ❖ “APA song phương” là thỏa thuận được ký kết giữa cơ quan thuế Việt Nam, người nộp thuế và một cơ quan thuế đối tác có liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế của người nộp thuế đề nghị áp dụng APA trên cơ sở Hiệp định thuế

APA LÀ GÌ?

- ❖ “APA đa phương” là thỏa thuận được ký kết giữa cơ quan thuế Việt Nam, người nộp thuế và nhiều cơ quan thuế đối tác có liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế của người nộp thuế đề nghị áp dụng APA trên cơ sở Hiệp định thuế
- ❖ Thời gian có hiệu lực của APA đã ký kết tối đa là 03 năm tính thuế nhưng không vượt quá số năm thực tế người nộp thuế đã hoạt động sản xuất kinh doanh và kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam.

The End
Thank you!

